

Số: 91 /TB-EVNGENCO1

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Phát điện 1, Công ty Nhiệt điện Quảng Ninh, Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần tại CTCP Dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc.

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định khung giá thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định luật giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính, sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/05/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại luật đấu giá tài sản (Thông tư 108);

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/2/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-EVN ngày 05/12/2018 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Phát điện 1 (Tổng công ty – EVNGENCO1);

Căn cứ Văn bản số 4636/EVN-QLV ngày 02/8/2021 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc xử lý sở hữu chéo trong EVN;

Căn cứ Quyết định số 706/QĐ-EVNGENCO1 ngày 01/10/2020 của Tổng giám đốc Tổng công ty Phát điện 1 về việc phân công nhiệm vụ, công tác của Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐTV ngày 16/1/2023 về việc thông qua mức giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn của EVNGENCO1 tại NPS;

Căn cứ Hợp đồng ủy quyền số 101/2022/HĐUQ/EVNGENCO1-QTP ngày 23/12/2022 về việc thực hiện các thủ tục chuyển nhượng cổ phần tại NPS;

Căn cứ Hợp đồng ủy quyền số 1107/2022/HĐUQ/EVNGENCO1-EEMC ngày 11/7/2022 về việc thực hiện các thủ tục chuyển nhượng cổ phần tại NPS;

Căn cứ VB số 206/NĐQN-TCKT ngày 14/2/2023 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP) về việc thống nhất mức giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng vốn của QTP tại NPS;



Căn cứ VB số 180/EEMC-TCKT ngày 22/2/2023 của Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần (EEMC) về việc kết quả xác định giá khởi điểm và Phương án chuyển nhượng vốn đầu tư của EEMC tại NPS.

Căn cứ Tờ trình 94/TCKT ngày 28/3/2023 về việc tiêu chí lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Phát điện 1, Công ty Nhiệt điện Quảng Ninh, Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần tại CTCP Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện miền Bắc;

Căn cứ quyết định 100/QĐ-EVNGENCO1 ngày 27/02/2023 về việc phê duyệt dự toán chi phí thuê tư vấn đấu giá chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Phát điện 1 tại NPS;

Tổng công ty Phát điện 1 thông báo việc lựa chọn tổ chức thực hiện đấu giá chuyển nhượng vốn đầu tư của Tổng công ty Phát điện 1, CTCP Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP), Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần (EEMC) tại CTCP Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện miền Bắc (NPS), như sau:

1. Tên và địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

1.1 Tổng công ty Phát điện 1 (EVNGENCO1)

- Tên đơn vị: Tổng công ty Phát điện 1
- Địa chỉ: Số 22 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Số điện thoại: 024 7308 9789.

Tổng công ty Phát điện 1 nhận ủy quyền thực hiện chuyển nhượng vốn góp của EEMC và QTP tại NPS.

1.2 Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần (EEMC)

- Tên đơn vị: Tổng công ty thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
- Địa chỉ: Số 189 Đường Lâm Tiên, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.
- Số điện thoại: 024 3882 0386

1.3 Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh (QTP)

- Tên đơn vị: Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh
- Địa chỉ: Tổ 33 Khu 5, Phường Hà Khánh, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh
- Số điện thoại: 0203 3657539

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá (chi tiết theo phụ lục đính kèm).

- 2.1. Tên tài sản: Vốn đầu tư của EVNGENCO1, EEMC, QTP tại NPS.
- 2.2. Tổng số cổ phần: 900.000 cổ phần.
- 2.3. Chất lượng cổ phần: cổ phần chưa niêm yết.

3. Tổng giá khởi điểm tài sản:

3.1. Tổng giá trị khởi điểm: 29.779.200.000 (Bằng chữ: Hai mươi chín tỷ, bảy trăm bảy mươi chín triệu, hai trăm nghìn đồng).

3.2. Mức giá khởi điểm mỗi cổ phần: 33.088 đồng/ CP.

(Giá trên chưa bao gồm thuế GTGT, các loại chi phí khác (nếu có).)

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm các tiêu chí sau:

TT	NỘI DUNG
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản

1	<p>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</p>
1.1	Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)
1.2	Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng
1.3	Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng
1.4	Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng
1.5	Từ 30 hợp đồng trở lên
2	<p>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</p>
2.1	Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)
2.2	Từ 20% đến dưới 40%
2.3	Từ 40% đến dưới 70%
2.4	Từ 70% đến dưới 100%
2.5	Từ 100% trở lên
3	<p>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</p>
3.1	Dưới 03 năm
3.2	Từ 03 năm đến dưới 05 năm
3.3	Từ 05 năm trở lên
4	<p>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3)</p>
4.1	01 đấu giá viên
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên
5	<p>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</p>

5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>

Lưu ý:

1. Năm trước liền kề được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.
2. Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động bán đấu

giá tài sản; tổ chức đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

3. Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn của mình.

5. Thời hạn, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

5.1. Thời hạn nộp hồ sơ: Từ ngày 20/04/2023 đến 14h00 ngày 27/04/2023, trong giờ hành chính (Sáng từ 7h00' đến 11h30'; Chiều từ 13h00' đến 17h00') hoặc 7 ngày làm việc kể từ phát hành ngày thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá

Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu (Chú ý: Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn).

5.2. Địa điểm nộp hồ sơ: Địa điểm nộp hồ sơ: Tổng công ty Phát điện 1
Địa chỉ: Số 22 Dương Đình Nghệ, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Số điện thoại: 024 7308 9789.

Tổng công ty Phát điện 1 thông báo để các Tổ chức đấu giá tham dự./.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử EVNGENCO1
- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Lưu: VT, TCKT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Mạnh Huân